| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN HAI BÀ TRƯNG**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **206**/2020/HS-ST
Ngày 27-7-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hữu Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Bích Hợp

Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lệ Phương - Thư ký Tòa án của Tòa án quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 205/2020/ TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 234/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 đối với:

*Bị cáo:* **Đ.Q.T**, sinh năm 19… tại tỉnh Ninh Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nơi ở: Không xác định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ.Q.H và bà N.T.Q; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con út; tiền án: Ngày 23/6/2011, bị Tòa án nhân dân huyện NQ, tỉnh Ninh Bình xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp với hình phạt 42 tháng tù với Bản án số 03/2011/HS-ST ngày 18/01/2011 của Tòa án nhân dân thành phố NB, tỉnh Ninh Bình, buộc chấp hành hình phạt chung là 90 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 16/12/2017; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 30/01/2002, bị Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh Bình Phước xử phạt 5 tháng 13 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 18/5/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã ĐX, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 05/8/2005, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ngày 27/12/2007, bị Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 36 tháng

tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 18/01/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố NB, tỉnh Ninh Bình xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Danh chỉ bản số 168, lập ngày 01/3/2020 tại Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Bị bắt quả tang ngày 29/02/2020, bị tạm giữ từ ngày 01/3/2020, bị tạm giam từ ngày 10/3/2020. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại*: Anh **N.C.H**, sinh năm 19…. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số…, ngõ …., phố Đ, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Xin vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **N.C.T**, sinh năm 19….. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số…, ngõ …., phố Đ, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 29/02/2020, Đ.Q.T đi bộ lang thang trong ngõ …, phố Đ, phường T, quận H, thành phố Hà Nội với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước cửa nhà số …., ngõ …., phố Đ, T phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển kiểm soát 29D2-xxx.xx của anh N.C.H (sinh năm 19…, trú tại số…, ngõ …., phố Đ, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, thành phố Hà Nội) đang dựng trước cửa, không có người trông giữ. Sau khi quan sát xung quanh, T tiến đến chiếc xe máy, dùng bộ vam phá khóa xe máy phá khóa để trộm cắp chiếc xe. Lúc này, anh H nghe thấy tiếng "lạch cạch" ngoài cửa, nên chạy ra thấy T đang dắt xe của anh H đi ra hướng đầu ngõ. Anh H tri hô người dân và phối hợp với cơ quan Công an bắt T, thu giữ chiếc xe máy trên. Cơ quan Công an còn thu giữ của T 02 thanh kim loại dài khoảng 8cm được mài nhọn ở phần đầu, 01 thanh kim loại dài khoảng 6,5cm được mài nhọn một đầu, 01 thanh kim loại dài khoảng 6,8cm được mài nhọn một đầu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 25 ngày 19/3/2020 đối với chiếc xe máy mà Đ.Q.T trộm cắp. Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 18/KL-HĐĐGTS ngày 03/4/2020, Hội đồng định giá kết luận: Giá trị tài sản cần định giá là 13.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy trên là ông N.C.T (sinh năm 19…, trú tại số…, ngõ …., phố Đ, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, thành phố Hà Nội). Ông T mua xe máy vào tháng 02/2018 và giao cho con đẻ là anh N.C.H quản lý, sử dụng. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử

lý vật chứng trao trả chiếc xe máy cho anh H. Anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số 200/CT-VKSHBT-HS ngày 16/6/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố Đ.Q.T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ.Q.T khai đã thực hiện hành vi như Cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

Bị hại là anh N.C.H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông N.C.T đã được triệu tập hợp lệ, nhưng anh H đề nghị xét xử vắng mặt, ông T vắng mặt không có lý do. Anh H, ông T đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ.Q.T mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) thanh kim loại có kích thước tương đương nhau dài khoảng 8cm được mài nhọn ở phần đầu, 01 (Một) thanh kim loại có chiều dài khoảng 6,5cm được mài nhọn một đầu, 01 (Một) thanh kim loại có chiều dài khoảng 6,8cm được mài nhọn một đầu.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 29/02/2020, tại trước cửa nhà số…, ngõ …., phố Đ, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, thành phố Hà Nội, bị cáo Đ.Q.T phát hiện xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển kiểm soát 29D2-xxx.xx của anh N.C.H đang dựng trước cửa,

không có người trông giữ. T đã dùng bộ vam chuẩn bị từ trước, lén lút phá ổ khóa điện, dắt chiếc xe ra đầu ngõ, thì bị anh Hưng phát hiện, tri hô và phối hợp với cơ quan Công an bắt giữ. Tài sản bị T chiếm đoạt là chiếc xe máy thuộc quyền sở hữu của ông N.C.T mua năm 2018, nhưng giao cho con đẻ là anh N.C.H quản lý, sử dụng, nay được định giá là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng). Hành vi của bị cáo Đ.Q.T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ.Q.T thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ.Q.T có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nay bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý, nên lần phạm tội này là tái phạm và bị cáo phải chịu tình tiết tăng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Đ.Q.T có nhân thân rất xấu, gồm 04 tiền án về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa án tích, thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém, đã được các cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần, nhưng không tu dưỡng, rèn luyện, mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Về quyết định hình phạt: Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội "bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm". Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Đ.Q.T, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tuy nhiên, do bị cáo Đ.Q.T không có nghề nghiệp, tài sản, nên Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh N.C.H là người quản lý xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển kiểm soát 29D2-xxx.xx, đã nhận lại tài sản, ông N.C.T là chủ sở hữu tài sản không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 (Hai) thanh kim loại có kích thước tương đương nhau dài khoảng 8cm được mài nhọn ở phần đầu, 01 (Một) thanh kim loại có chiều dài khoảng 6,5cm được mài nhọn một đầu, 01 (Một) thanh kim loại có chiều dài khoảng 6,8cm được mài nhọn một đầu thu giữ của Đ.Q.T là các công cụ được bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên phải tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đ.Q.T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đ.Q.T 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/02/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Đ.Q.T.

3. Về trách nhiệm dân sự: Anh N.C.H là người quản lý xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển kiểm soát 29D2-xxx.xx, đã nhận lại tài sản, ông N.C.T là chủ sở hữu tài sản không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) thanh kim loại có kích thước tương đương nhau dài khoảng 8cm được mài nhọn ở phần đầu, 01 (Một) thanh kim loại có chiều dài khoảng 6,5cm được mài nhọn một đầu, 01 (Một) thanh kim loại có chiều dài khoảng 6,8cm được mài nhọn một đầu. Vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số 294/20 ngày 15/7/2020.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đ.Q.T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Đ.Q.T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Anh N.C.H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án,

ông N.C.T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- VKSND Tp. Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trạm tạm giam số 1 - Công an Tp. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND xã G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Hữu Nam**